

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỐC OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 58 /2023/QĐST-HNGĐ

Quốc Oai, ngày 28 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI –THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điều 39; Điều 143; Điều 144 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ 51; Điều 54; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81 và 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận của các đương sự ngày 20/04/2023.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 58 /2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 04 năm 2023 về việc yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: **Chị Nguyễn Thị Lan H** sinh 26/11/1994.

HKTT: Xóm , thôn , xã T, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số nhà , tổ dân phố , khu T thể tầng, phường N, quận T, Thành phố Hà Nội;

Người yêu cầu: **Anh Bùi Văn T**, sinh ngày 25/7/1990.

HKTT và chỗ ở: Xóm , thôn , xã T, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Bùi Văn T tìm hiểu tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn lại tại UBND xã T, huyện Q tháng 20/12/2011, sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng sống bình thường, đến tháng 4/ 2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do quan điểm

sống không hòa thuận, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài và từ đó đến nay hai người sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị H và anh T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Q công nhận thuận tình Ly hôn.

[2] Về con chung: Chị H và anh T có 3 con chung là cháu Bùi Thảo V, sinh ngày 23/10/2012; cháu Bùi Thảo V, sinh ngày 21/10/2014 và cháu Bùi Minh Đ, sinh ngày 06/01/2017. Hiện nay cháu V đang ở với chị H, cháu V và cháu Đ đang ở với anh T. Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận;

+ Chị Nguyễn Thị Lan H tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Bùi Thảo V đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

+ Anh Bùi Văn T tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Bùi Thảo V và cháu Bùi Minh Đ đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H và anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị H và anh T không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Bùi Văn T.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Bùi Văn T có 3 con chung là cháu Bùi Thảo V, sinh ngày 23/10/2012; cháu Bùi Thảo V, sinh ngày 21/10/2014 và cháu Bùi Minh Đ, sinh ngày 06/01/2017. Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận:

+ Chị Nguyễn Thị Lan H tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Bùi Thảo V đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

+ Anh Bùi Văn T tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Bùi Thảo V và cháu Bùi Minh Đ đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

-Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị H và anh T đến khi có quyết định khác.

Chị H và anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị H và anh T không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Lan H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0000588 ngày 18/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Kiều Văn Thành